

Số: /QĐ-UBND

An Phú, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất**  
**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN PHÚ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ các Nghị định: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về phát triển quỹ đất;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Văn bản số 90/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc xác thực hợp nhất Nghị định 102/2024/NĐ-CP; Nghị định 175/NĐ-CP; Nghị định 151/2025/NĐ-CP; Nghị định 226/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026, quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai về tiền sử dụng đất, thuê đất.

Căn cứ Quyết định số 158/2024/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 của UBND thành phố Hải Phòng quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15;

*Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại Điều 14 Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 72 /TTr-KT ngày 20 tháng 4 năm 2026.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép ông Phạm Văn Diệu, địa chỉ thường trú tại: thôn Cẩm Lý, xã An Phú, thành phố Hải Phòng được chuyển mục đích sử dụng 45,0 m<sup>2</sup> đất nuôi trồng thủy sản tại xã An Phú, thành phố Hải Phòng sang mục đích là đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất tại xã An Phú, thành phố Hải Phòng.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định tại: thửa đất số 393, tờ bản đồ số 26, bản đồ địa chính xã An Phú, diện tích: 45,0 m<sup>2</sup>.

Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất: Đường trục chính các thôn An Đông, thôn An Đoàn, Thôn Đa Đình, thôn Đào Xá, thôn Bạch Đa, thôn An Lương, thôn Cẩm Lý, thôn Lang Khê, thôn Lâm Xuyên, thôn Cổ Pháp, thôn Chi Đoàn, thôn An Điền Xuân, Thôn An Điền Giáp, Thôn An Điền Kim; tương ứng với số tiền: 4.000.000 đ/m<sup>2</sup> (*Bốn triệu đồng/mét vuông*).

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp đối với trường hợp phải tính theo giá đất cụ thể.

2. Thuế cơ sở 14 thành phố Hải Phòng xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định.

3. Thuế cơ sở 14 thành phố Hải Phòng thông báo cho người được giao đất nộp tiền sử dụng đất (*nếu có*).

4. Người sử dụng đất chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất; thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất (*nếu có*).

5. Phòng Kinh tế xác định mốc giới và bàn giao mốc giới trên thực địa.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã An Phú trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

7. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Nam Sách thực hiện chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng phòng Kinh tế; Thuế cơ sở 14 thành phố Hải Phòng; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Nam Sách; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Dũng**